TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày 23-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Xuân Lam**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Nguyễn Văn Bình**
Ông **Hồ Thanh Hùng**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Cao Trần Khắc Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang *tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thành Thêm** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Hồng X, sinh năm: 1988 tại Đồng Tháp; CCCD số 087088003544; HKTT: Khóm 1, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Nguyễn Văn S (đã chết), mẹ là Trần Thị T (1953), vợ là Bùi Thị T (đã ly hôn), có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2013); Tiền án: 01 lần (Ngày 25/11/2021 bị Toà án nhân dân huyện Tháp Mười xử phạt 01 năm tù tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, chấp hành xong 21/07/2022); Tiền sự: 01 lần (Ngày 27/5/2023 bị Uỷ ban nhân dân thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 16/QĐ-UBND, thời hạn quản lý là 01 năm, chưa chấp hành xong); Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại Khóm 1, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, học đến lớp 10 thì nghỉ học; Ngày 26/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, ngày 03/9/2009 chấp hành xong; Ngày 18/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt 03 năm tù tội cố ý gây thương tích theo quy định tại 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, ngày 31/8/2015 chấp hành xong. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2023 cho đến nay. (Có mặt)

2. Hồ Văn Phú Q, sinh năm: 2000 tại Đồng Tháp; CCCD số 087200007289; HKTT: ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp:

Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Hồ Thanh G (1980), mẹ là Võ Thị Đ (1983), vợ là Nguyễn Thị Diễm M (2000), có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2020); Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, học đến lớp 10 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình đến ngày phạm tội; Bị bắt tạm giam từ 25/9/2023 cho đến nay. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Hồ Thanh G, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

+ Võ Thành T, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 0, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người chứng kiến:*

+ Đỗ Bảo D, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

+ Lê Hoàng P, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 02, xã Mỹ Tân, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/6/2023, sau khi uống cà phê Nguyễn Hồng X, Hồ Văn Phú Q và một người tên C không rõ họ, địa chỉ đi đến nhà người tên T không rõ họ (anh của X) ở thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Tại đây, Nguyễn Hồng X cùng Q và C cùng sử dụng trái phép chất ma túy, ma túy của X. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi sử dụng hết ma tuý, X nói với C và điện thoại tìm xe mô tô để đi đến huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang mua ma tuý về sử dụng, lúc này Q đang ngồi gần X và C nên nói với X "Để em chở anh đi", X đồng ý. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô biển số 66M1-643.00 của ông Hồ Thành G, sinh năm 1980, thường trú ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (cha ruột của Q) chở X đi mua ma túy. Khi cả hai đi một đoạn khoảng 500m, do Q không biết đường nên X nói để X chở đi cho nhanh, trên đường đi X nói cho Q biết mua ma túy của N ở xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Khoảng 21 giờ ngày 22/6/2023, Nguyễn Hồng X và Hồ Văn Phú Q đến nhà của N thì có một người nữ tên M (không rõ họ và địa chỉ) mở cửa, thấy ma túy có sẵn trên bàn nên X và Q lấy sử dụng, một lúc sau N về tiếp tục lấy ma tuý cho X, Q sử dụng chung. Trong lúc sử dụng ma túy, Q thấy X đưa cho N số tiền mua ma túy 2.800.000 đồng, N hẹn khi X về sẽ đưa ma túy. Sau khi sử dụng xong X và Q ra về, lúc này Q đi sau lưng X cách X khoảng 01 mét nhìn thấy N đưa 01 gói nylon màu trắng dán kín chứa ma túy cho X rồi Q đi dẫn xe mô tô biển số 66M1-643.00 ra ngoài để X chở về, còn X sau khi lấy gói ma túy thì cất vào chiếc giày bên trái của X đang mang. Khi cả hai đi đến đoạn gần cầu Nước Chùa trên đường tỉnh lộ 863 thuộc ấp Mỹ Lược, xã Thiện Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện

Cái Bè phối hợp Công an xã Thiện Trung, huyện Cái Bè tuần tra phát hiện X và Q có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành chặn dừng kiểm tra, X điều khiển xe bỏ chạy khoảng 25m bị lực lượng Công an khống chế. Qua kiểm tra phát hiện bên trong chiếc giày bên chân trái của X đang mang có 01 gói nylon dán kín chứa chất ma túy, trong túi áo khoát bên tay phải X có 02 đoạn ống thủy tinh uốn cong dạng phễu, X trình bày là ma túy mua của N về để sử dụng nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Theo bản kết luận giám định số 116/KL-KTHS ngày 25/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) gói nylon màu trăng được hàn kín, có viền màu xanh một đầu, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong 2 có các chữ kí ghi họ tên: Trần Vũ Kiệt, Nguyễn Hồng Xa, Đỗ Bảo Duy, Lê Hồng Phúc và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ THIỆN TRUNG - CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ - TỈNH TIỀN GIANG trên bì thư; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,0164 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Các mẫu tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng là 4,9226 gam; được niêm phong trong 01 (một) bì thư kí hiệu vụ số 116 ghi ngày 25 tháng 6 năm 2023.

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát tiến hành ghi lời khai, tiến hành đối chất và hỏi cung bị can Nguyễn Hồng X và Hồ Văn Phú Q vào các ngày 23/6/2023, 17/7/2023, 16/01/2024 và ngày 05/02/2024 có tổ chức ghi hình có âm thanh lưu vào đĩa DVD được niêm phong lưu vào hồ sơ vụ án. Cả hai bị can đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và ăn năn hối cải, lời khai của các bị can hoàn toàn phù hợp với lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 đoạn ống thuỷ tinh uống cong dạng phễu;
- 01 kéo kim loại;
- 09 đoạn ống nhựa;
- 01 gói nylon dán kín chứa tinh thể trong suốt nghi vấn là ma tuý được niêm phong;
- 02 điện thoại di động hiệu Nokia;
- 01 xe gắn máy biển số 66M1-643.00.

Về xử lý vật chứng: Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè tiếp tục tạm giữ các vật chứng trên chờ xử lý.

Đối với 02 đoạn ống thủy tinh uống cong dạng phễu (nỏ) và 09 đoạn ống nhựa X trình bày xin của N và M, 02 đoạn ống thủy tinh là để sử dụng ma túy còn 09 đoạn ống nhựa là để dùng trong sinh hoạt. Do không đủ định lượng xử lý tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Quá trình điều tra Nguyễn Hồng X trình bày đã liên hệ qua số điện thoại 0916.279.703 để mua ma tuý. Tuy nhiên, Trung tâm Viễn thông tỉnh Tiền Giang tra cứu xác định người đứng tên số thuê bao 0916.279.703 là anh Võ Thanh T, sinh năm 1979, thường trú ấp 4, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, anh T không

biết bị can Nguyễn Hồng X và cũng không xác định có đăng ký số thuê bao 0916279703 nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Hồ Thanh G, sinh năm 1980, thường trú ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp là người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô biển số 66M1-643.00 không biết việc Hồ Văn Phú Q dùng xe chở Nguyễn Hồng X đi mua ma tuý, nên không xem xét xử lý.

Đối với người tên N đã bán ma túy cho X và người tên M, hiện tại do chưa xác định được họ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, sẽ xử lý sau.

Đối với người tên C sử dụng ma tuý chung với X và Qu, hiện tại do chưa xác định được họ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, sẽ xử lý sau.

Nguyễn Hồng X có hành vi cung cấp ma túy cho Qu và C sử dụng trái phép tại nhà của người tên T, tuy nhiên ma túy đã sử dụng hết, không thu giữ được nên không có căn cứ xem xét xử lý X.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 06/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Nguyễn Hồng X và Hồ Văn Phú Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng X và Hồ Văn Phú Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo X 06 - 07 năm tù; Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Q từ 05 - 5 năm 06 tháng tù; Đề nghị tịch thu tiêu hủy các mẫu tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng là 4,9226 gam; được niêm phong trong 01 (một) bì thư kí hiệu vụ số 116 ghi ngày 25 tháng 6 năm 2023, 01 gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định, 02 đoạn ống thuỷ tinh uống cong dạng phễu, 01 kéo kim loại, 09 đoạn ống nhựa; Đề nghị tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen của bị cáo Xa, Đề nghị trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh; Trả lại cho Hồ Thanh G 01 xe 66M1-643.00.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hồng X, Hồ Văn Phú Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng nêu trên. Trong đó, bị cáo X là người thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Q là đồng phạm với vai trò giúp sức.

Theo bản kết luận giám định số 116/KL-KTHS ngày 25/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) gói nylon màu trăng được hàn kín, có viền màu xanh một đầu, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong 2 có các chữ kí ghi họ tên: Trần Vũ K, Nguyễn Hồng X, Đỗ Bảo D, Lê Hồng P và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ THIỆN TRUNG - CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ - TỈNH TIỀN GIANG trên bì thư; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,0164 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo X và bị cáo Q đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về nhân thân:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo X có 01 tiền án là ngày 25/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xử phạt 01 năm tù tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, chấp hành xong 21/07/2022. Nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đồng thời, có 01 tiền sự là ngày 27/5/2023 bị Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 16/QĐ-UBND, thời hạn quản lý là 01 năm, chưa chấp hành xong.

Ngoài ra, bị cáo X có nhân thân xấu là ngày 26/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, ngày 03/9/2009 chấp hành xong. Và ngày 18/9/2014 bị Toà án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt 03 năm tù tội cố ý gây thương tích theo quy định tại 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, ngày 31/8/2015 chấp hành xong.

Đối với bị cáo Q không có tiền án, tiền sự nhưng trong vụ án này, bị cáo là đồng phạm có vai trò giúp sức tích cực cho bị cáo X thực hiện hành vi phạm tội.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, các bị cáo đều đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt thích đáng, nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có trách nhiệm, có ích cho xã hội. Do đó, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào mức độ thực hiện hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo như phân tích trên để lượng hình phù hợp đối với từng bị cáo đúng luật định.

[4] Về vật chứng:

- Các mẫu tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng là 4,9226 gam; được niêm phong trong 01 (một) bì thư kí hiệu vụ số 116 ghi ngày 25

tháng 6 năm 2023; 01 gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 02 đoạn ống thuỷ tinh uống cong dạng phễu; 01 kéo kim loại; 09 đoạn ống nhựa nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen của bị cáo X dùng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ là phù hợp.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh bị cáo Q dùng sinh hoạt cá nhân không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Q là phù hợp.

- 01 xe biển số 66M1-643.00 là của Hồ Thanh G, anh G không biết bị cáo Q dùng xe làm phương tiện phạm tội nên trả lại cho anh G là phù hợp.

Đối với 02 đoạn ống thủy tinh uống cong dạng phễu (nỏ) và 09 đoạn ống nhựa bị cáo X trình bày là xin của N và M, 02 đoạn ống thủy tinh là để sử dụng ma túy còn 09 đoạn ống nhựa là để dùng trong sinh hoạt. Do không đủ định lượng xử lý tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Quá trình điều tra Nguyễn Hồng X trình bày đã liên hệ qua số điện thoại 0916.279.703 để mua ma tuý. Tuy nhiên, Trung tâm Viễn thông tỉnh Tiền Giang tra cứu xác định người đứng tên số thuê bao 0916.279.703 là anh Võ Thanh T, sinh năm 1979, thường trú ấp 4, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, anh T không biết bị cáo X và cũng không xác định có đăng ký số thuê bao 0916279703 nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Hồ Thanh G, sinh năm 1980, thường trú ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp là người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô biển số 66M1-643.00 không biết việc bị cáo Q dùng xe chở Nguyễn Hồng X đi mua ma tuý, nên không xem xét xử lý.

Đối với người tên N đã bán ma túy cho X và người tên M, hiện tại do chưa xác định được họ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, sẽ xử lý sau.

Đối với người tên Công sử dụng ma túy chung với X và Qu, hiện tại do chưa xác định được họ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, sẽ xử lý sau.

Bị cáo X có hành vi cung cấp ma túy cho Q và C sử dụng trái phép tại nhà của người tên T, tuy nhiên ma túy đã sử dụng hết, không thu giữ được nên không có căn cứ xem xét xử lý X.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[6] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

Xét trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng X, Hồ Văn Phú Q đã phạm tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

* Căn cứ khoản điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hồng X 07 (bảy) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2023.

* Căn cứ khoản điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hồ Văn Phú Q 05 (năm) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- Bao thư niêm phong có ký hiệu số 116 ghi ngày 25 tháng 6 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên: Trần Vũ Kiệt và chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu H, Trần Thanh D và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 4,9226gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.
- 02 đoạn ống thuỷ tinh uống cong dạng phễu;
- 01 kéo kim loại;
- 09 đoạn ống nhựa;

*** Tịch thu sung quỹ:**

01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen của bị cáo X (hiện trạng: không khởi động được, loại bàn phím, pin bị phù).

* **Trả lại**:

- Bị cáo Hồ Văn Phú Q 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh. (hiện trạng: không khởi động được, loại bàn phím, pin bị phù).
- Trả lại cho Hồ Thanh G 01 xe máy biển số 66M1-643.00 (hiện trạng: không kiểm tra được số khung, số máy, không kính chiếu hậu, không chìa khóa).

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hồng X, Hồ Văn Phú Q thì mỗi bị cáo có tên vừa nêu phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Cơ quan THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Xuân Lam